

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10/7/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 68/2020/TLST-LĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Ngọc Y, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre.

**2. Bị đơn:** Công ty BT;

Địa chỉ: số A, khu phố B, Quốc lộ H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:*

Ông Đặng Ngọc H, sinh năm: 1960 – Giám đốc đại diện.

Địa chỉ: số A, khu phố B, Quốc lộ H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty BT, do ông Đặng Ngọc H – Giám đốc đại diện, đồng ý có trách nhiệm trả cho chị Đỗ Thị Ngọc Y số tiền trợ cấp thôi việc là 3.746.250đ (Ba triệu bảy trăm bốn mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng).

Ghi nhận chị Đỗ Thị Ngọc Y không yêu cầu tính lãi.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty BT, do ông Đặng Ngọc H – Giám đốc đại diện, phải chịu số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật khi và có đơn yêu cầu thi hành án của chị Y nếu Công ty BT chưa trả số tiền trên thì hàng tháng Công ty BT còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Lê Thị Minh Trung**